TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST.
Ngày 26-01-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và bà Lê Thị Tuyết Thanh.
- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 157/2023/TLST-HS ngày 29/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 11/01/2024; Quyết định thay đổi Hội thẩm chuẩn bị xét xử vụ án số 01/2024/QĐ-TA ngày 25/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến T, sinh năm 1989 tại Hà Nam; nơi ĐKTT, chỗ ở: Tổ M, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lại Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/8/2023, Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 27/8/2023, Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 06/9/2023, UBND phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 06 tháng; nhân thân: Ngày 07/6/2017, Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000đồng về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 14/6/2017, UBND phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng; bị bắt, tạm giữ ngày 13/10/2023, tạm giam từ ngày 19/10/2023 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lâm Quốc K, sinh năm 1983; trú tại: Tổ N, phường Q, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; trú tại: Tổ M, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn S, sinh năm 1964; vắng mặt.
2. Ông Phạm Phú M, sinh năm 1974; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/10/2023, Nguyễn Tiến T lấy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của ông Nguyễn Văn T (bố đẻ bị cáo) để trên bàn tivi trong phòng khách bấm gọi điện thoại cho người thanh niên tên K hỏi mua ma túy để sử dụng, T nói với K: "*Bạn ơi, hộ tôi bốn trăm được không*", hiểu ý T hỏi mua ma túy, K trả lời: "*Mày chờ tao một tý để tao gọi điện cho người ta*", T nói tiếp: "*Mở chặn zalo để nói chuyện*" rồi tắt máy, xóa lịch sử cuộc gọi và để điện thoại của ông T vào vị trí cũ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, K gọi điện qua ứng dụng Zalo vào điện thoại nhãn hiệu VSMART của T hẹn mang tiền ra khu vực cầu Châu Sơn thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý để mua ma túy. T đã điều khiển xe môtô biển kiểm soát: 88K7-1582 đi đến chỗ hẹn để gặp K. Thành lấy ra 400.000đồng đưa cho K rồi đi theo xe máy do K điều khiển đến cuối ngõ 117 đường Đinh Tiên Hoàng thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì dừng lại. K lấy đưa cho T 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 04 viên nén hình tròn màu đỏ rồi điều khiển xe bỏ đi. Biết túi nilon K đưa cho là ma túy nên T liền cầm lấy, cho vào miệng ngậm giữ rồi điều khiển xe quay về thì bị lực lượng Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý kiểm tra hành chính. Thấy bị kiểm tra, T liền nuốt túi ma túy vào trong cơ thể nhưng bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện, đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam để nội soi, gắp túi nilon có chứa chất màu đỏ trong cơ thể ra và đưa T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước: (4x7)cm, bên trong có chứa chất màu màu đỏ bị ngấm nước niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen và 01 xe môtô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 88K7-1582.

Tại bản Kết luận giám định số 747/KL-KTHS ngày 18/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: "*Mẫu bột (bị ẩm ướt) trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,864gam (không phẩy tám trăm sáu mươi tư gam) loại: Methamphetamine*".

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-PL ngày 27/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Tiến T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiến T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Tiến T từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Văn T trình bày, xác nhận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen để ở bàn tivi trong phòng khách của gia đình là tài sản của ông dùng để liên lạc hàng ngày. Ông không biết về việc Nguyễn Tiến T đã sử dụng điện thoại của ông để liên lạc mua ma túy ngày13/10/2023.

- Anh Lâm Quốc K trình bày, xác nhận: Chiếc xe môtô biển kiểm soát: 88K7-1582 vật chứng của vụ án là tài sản hợp pháp của anh giao cho bị cáo mượn để sử dụng. Anh không biết về việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội. Quá trình điều tra anh đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe nguyên vẹn nên anh không có đề nghị gì về dân sự.

Bị cáo Nguyễn Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; biên bản làm việc, phiếu phẫu thuật, nội soi; kết luận giám định về chất ma túy; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/10/2023, tại khu vực ngõ 117 đường Đinh Tiên Hoàng thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Tiến T bị lực lượng Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang cất giấu trái phép 0,864gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhân thân xấu do đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn có thời hạn (đều chưa hết thời hạn được coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bản thân cũng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn có thời hạn (đều đã hết thời hạn được coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ Luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (như phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án:

6.1. Đối với người thanh niên tên K theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo để cất giấu và là người có số điện thoại mà bị cáo đã liên hệ để hỏi mua ma túy, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiến hành xác minh làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này và chủ sở hữu số thuê bao điện thoại bị cáo đã liên lạc mua ma túy, ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

6.2. Đối với ông Nguyễn Văn T (bố đẻ bị cáo) là người sở hữu chiếc điện thoại di động mà Nguyễn Tiến T đã sử dụng để liên lạc hỏi mua ma túy, do quá trình điều tra đã xác định ông T không biết về việc bị cáo sử dụng điện thoại của ông để liên lạc mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét, xử lý đối với ông T và thu giữ chiếc điện thoại của ông T là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

7.1. Đối với chiếc xe môtô, biển biển kiểm soát: 88K7-1582, quá trình điều tra do xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Lâm Quốc K giao cho bị cáoNguyễn Tiến T mượn để sử dụng, anh K không biết về việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản này cho anh K là phù hợp.

7.2. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, do quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo được sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

7.3. Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/10/2023.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, màu đen, có số IMEI1: 351726114358844, số IMEI2: 351726114358851 (đã cũ, qua sử dụng).

2.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, số 747/KTHS, mặt sau phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 29/12/2023.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Nguyễn Tiến T;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn